TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2020/QĐST-HNGĐ	*Nam Đàn, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983.

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm ĐQ (nay là xóm TX) xã NC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Chị Trần Thị N, sinh năm 1980.

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm ĐQ(nay là xóm TX) xã NC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị N thống nhất giao con chung Nguyễn Quang T, sinh ngày 29/6/2007 và Nguyễn Quang T1, sinh ngày 28/10/2012 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị N do anh H không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng anh H đã nộp tạm ứng án phí; hoàn trả cho anh Nguyễn Văn H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2018/0002505 ngày 28/5/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; anh H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi Cục THADS H.Nam Đàn;
- UBND xã Hưng Yên, H.Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Văn Phú